

Eni i-Sigma MS TEC 15W-40



CÁC ỨNG DỤNG

Eni i-Sigma MS TEC 15W-40 được phát triển để bôi trơn các động cơ diesel thế hệ mới của các phương tiện được trang bị hệ thống xử lý khí thải, hoạt động trong điều kiện khắc nghiệt với các tính năng tiết kiệm nhiên liệu. Sản phẩm này cho phép kéo dài tối đa chu kỳ thay dầu theo khuyến nghị của nhà sản xuất. Sản phẩm cũng có thể được sử dụng trong các động cơ diesel tĩnh và trong các động cơ khí hạng nặng.

LỢI ÍCH ĐẠT ĐƯỢC

- **Eni i-Sigma MS TEC 15W-40** đáp ứng các yêu cầu về hiệu suất khắt khe nhất dành cho xe tải hạng nặng, là kết quả của sự kết hợp giữa dầu gốc chất lượng cao và công nghệ phụ gia “ít SAPS” mới.
- Tuổi thọ và hiệu suất của động cơ được đảm bảo nhờ khả năng chống mài mòn cao (đánh bóng xi lanh), khả năng tẩy rửa cao và tổn thất do bay hơi thấp.
- **Eni i-Sigma MS TEC 15W-40** đảm bảo hiệu quả và độ bền của các hệ thống xử lý sau bằng cách áp dụng công nghệ pha chế tiên tiến, tuân thủ các giới hạn hóa học do các tiêu chuẩn quốc tế và nhà sản xuất quy định.
- Đã chứng minh đặc tính chống mài mòn tuyệt vời trong các thử nghiệm do nhà sản xuất và ACEA yêu cầu, đặc biệt là giảm thiểu mài mòn trên xi lanh (đánh bóng lòng xi lanh), vòng piston, v.v.

CÁC TIÊU CHUẨN

- ACEA E7/E9/E11
- API CK-4, CJ-4
- Caterpillar ECF-3
- Cummins CES 20086
- DAF
- Detroit Diesel 93K222
- Deutz DQC III-18 LA
- DTFR 15C100



Eni i-Sigma MS TEC 15W-40



- IVECO
- JASO DH-2
- MACK EO-S-4.5
- MAN M 3775
- Renault RVI RLD-3
- Volvo VDS-4.5

ĐẶC TÍNH

Properties	Method	Unit	Typical
Density at 15°C	ASTM D 4052	kg/dm ³	0.874
Viscosity at 100°C	ASTM D 445	mm ² /s	15.2
Viscosity at 40°C	ASTM D 445	mm ² /s	118
Viscosity Index	ASTM D 2270	-	135
Viscosity at -20°C	ASTM D 5293	mPa·s	5725
Pour point	ASTM D 6749	°C	-39
Flash point COC	ASTM D 92	°C	236
B. N.	ASTM D 2896	mgKOH/g	7.5

